

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH Đ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 34/QĐ-TA

TB, ngày 05 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH Đ

Vội thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Tham phán:* Ông Bùi Bá Diên
2. *Thủ ký phiên họp:* Ông Nguyễn Tấn Phát - Thủ ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ.

Ngày 05 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 39/QĐ-TA ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** - Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Khang

Sinh ngày: 11/6/1994

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 6/12;

Nguyên quán: tỉnh K

Hộ khẩu thường trú: P Đ, xã T1, huyện T2, tỉnh K.

Chức vụ hiện nay: không có nơi cư trú ổn định;

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông Nguyễn Quốc D và bà Trần Thị L H;

Ngày 02/01/2019, được đưa vào khu Xã hội thuộc Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ. (Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đôn đốc:* Bà Minh Thị Hồng – Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Đ.

Người được ủy quyền: Ông Ngô Văn Đức - Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trảng Bom, tỉnh Đ.

2. Đối diện Viên kiểm sát nhân dân huyện T: Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

NHÂN THỜI:

Tôi bản trình và biên bản ghi lời khai tại Công an xã H ngày 02/01/2019, anh Nguyễn Văn T thừa nhận, anh sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 12 năm 2015 và lần sử dụng ma túy gần đây nhất trước khi bị phát hiện là ngày 31/12/2018 tại ấp Trà C, xã B, huyện T, tỉnh Đ. Anh Nguyễn Văn T đã sử dụng chất ma túy bằng hình thức hút, hít.

Ngày 01/01/2019, anh Nguyễn Văn T bị Công an xã H phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 01/01/2019 bằng thanh test nước tiểu đối với anh Nguyễn Văn T thì hiện kết quả dương tính. Tôi phối hợp với kết quả ngày 02/01/2019 của Trùm Y tế xã H về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đã xác định: anh Nguyễn Văn T có nghiện Methamphetamine (ma túy đá). Theo kết quả xác minh của Công an xã H, huyện T, tỉnh Đ thì hiện: anh Nguyễn Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: ấp Đ, xã T1, huyện T2, tỉnh K nhưng thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 02/01/2019, UBND xã H có Công văn số 68/ĐN-UBND về việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn T. Ngày 31/01/2019, Trưởng phòng T pháp huyện T có văn bản số 97/TP về việc kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn T đã kết luận hồ sơ đã đủ điều kiện pháp lý. Ngày 22/02/2019, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có công văn số 07/LĐTB&XH đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn T.

Tôi phối hợp với kết quả ngày 04/3/2019 của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của anh Nguyễn Duy Thanh trong thời gian quản lý tại Khu Xã hội thuộc Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ đã xác định: anh Nguyễn Văn T nghiện chất Methamphetamine (ma túy đá).

Tôi phiên họp, anh Nguyễn Văn T thừa nhận, anh sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 12 năm 2015 và lần sử dụng ma túy gần nhất trước khi bị phát hiện là ngày 31/12/2018. Anh Nguyễn Văn T đã sử dụng chất ma túy bằng hình thức hút, hít và đưa điếu sử dụng là xã B, xã H, huyện T, và phường T, TP. B, tỉnh Đ. Hiện, anh Nguyễn Văn T không tham gia các chương trình cai nghiện ma túy tại cộng đồng hoặc tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Đội diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối anh Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ) .

Đội diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T nhận định: Việc thủ lý, giải quyết và việc đúng thẩm quyền, hồ sơ đầy đủ tài liệu theo quy định, báo động cho việc xem xét, phân quyết; Đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội là có cơ sở nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

XÉT THẨM:

[1] Về căn cứ, đối tượng áp dụng: Anh Nguyễn Văn T là người trên 18 tuổi, đang nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Căn cứ vào Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ) thì đây là đối tượng cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2] Về thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 25/12/2018, anh Nguyễn Văn T sơ vi phạm trái phép chết ma túy, bị phát hiện và lập biên bản về vi phạm hành chính. Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trong hồ sơ này hiện đang trong thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[3] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa anh Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đã được thực hiện theo đúng quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09 tháng 07 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động- Thương binh và xã hội, Bộ Công an.

[4] Như vậy, việc Phòng lao động- Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ đối với anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Đ, xã T1, huyện T2, tỉnh K.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm 08 (tám) tháng, kể từ ngày 02/01/2019.

3. Anh Nguyễn Văn T có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 05/3/2019).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T và Công an huyện T có trách nhiệm phối hợp thi hành quyết định này.

Nội nh:

- Anh Nguyễn Văn T;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- UBND xã H, huyện T;
- UBND xã T1, huyện T2, tỉnh K;
- Trung tâm giáo dục LĐXH Đ;
- TAND tỉnh Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

BÙI BÁ DI

